

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày 28/10/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Mai.

Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 03/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 14/10/2022 đối với bị cáo:

Lù Thị H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973 tại thành phố S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Giáo viên; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) : Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam - Bí thư Chi bộ - Phó Hiệu trưởng Trường mầm non K, xã C, huyện Thuận Châu (Đã bị Ủy ban kiểm tra huyện ủy Thuận Châu ra Quyết định đình chỉ sinh hoạt cấp ủy ngày 27/5/2022 và Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 03/10/2022); Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lò Văn T (đã chết) và con bà : Lò Thị M, sinh năm : 1944; Bị cáo có chồng : Lường Văn M, sinh năm : 1973 và 02 con lớn 15 tuổi, nhỏ 13 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, bị Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*** Bị hại :** Anh **Lường Văn K**(đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lường Văn K:**

1. Chị Lò Thị X (vợ anh K); Sinh năm : 1994; Nơi cư trú : Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Ông Lường Văn H(bố đẻ anh K); Sinh năm : 1962; Nơi cư trú : Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

3. Bà Lò Thị T (mẹ đẻ anh K); Sinh năm : 1962; Nơi cư trú : Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Bà **Lò Thị T** ủy quyền cho ông **Lường Văn H** tham gia tố tụng là người đại diện hợp pháp (Văn bản ủy quyền ngày 12/5/2022).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Cháu Lường Văn V (con anh K); Sinh năm : 2013; Nơi cư trú : Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

2. Cháu Lường Văn K (con anh K); Sinh năm : 2015; Nơi cư trú : Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện hợp pháp của các cháu **Lường Văn V, Lường Văn K:** Chị **Lò Thị X** (là mẹ đẻ); Sinh năm : 1994; Nơi cư trú : Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Bị đơn dân sự :** Ông **Lường Văn M**; Sinh năm : 1973; Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/5/2022 ông Lường Văn M điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova mang biển kiểm soát: 26A - 038.36 đến Trường mầm non K, xã C, huyện Thuận Châu để đón vợ là Lò Thị H để đi về nhà. Sau đó ông Lường Văn M tiếp tục điều khiển xe ô tô trên đường Tỉnh lộ 117 theo hướng UBND xã C ra đường Tỉnh lộ 108, khi ông Lường Văn M điều khiển xe đi được khoảng 05 mét thì Lò Thị H nói với ông Lường Văn M là muốn thử lái xe ô tô. Dù biết Lò Thị H chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng ông Lường Văn M vẫn đồng ý và để cho Lò Thị H điều khiển xe ô tô, ông Lường Văn M ngồi lên ghế phụ. Khi Lò Thị H điều khiển xe ô tô đi đến Km 02+ 800m đường tỉnh lộ 117 thuộc địa phận bản C, xã C đây là đoạn đường cong cua từ phải sang trái thì do Lò Thị H điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều làm xe ô tô của Lò Thị H điều khiển va chạm, đâm chính diện với xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Vecstar, loại xe Win do anh Lường Văn K, sinh năm 1993, trú tại: bản H, xã C, huyện Thuận Châu điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược chiều đang đi đúng phần đường bên phải theo hướng lưu thông. Sau khi va chạm xe ô tô đẩy xe mô tô đổ trượt xuống mặt đường và đẩy anh K ngã xuống rãnh thoát nước bên phải theo hướng UBND xã C ra đường Tỉnh lộ 108. Sau va chạm thì Lò Thị H phanh xe điều khiển xe đi ô tô đi được khoảng 7m thì ô tô mới dừng lại, Lò Thị H và ông M xuống xe thì thấy anh K đang bị thương nặng nên ông M đã gọi người dân ở gần đó cùng Lò Thị H đưa anh K đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu, còn ông M ở lại hiện trường giải quyết vụ việc và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Do vết thương nặng nên đến 14 giờ cùng ngày anh Lường Văn K đã tử vong. Quá trình Cơ quan Công an giải quyết vụ việc, ông M không muốn vợ là Lò Thị H bị xử lý nên đã tự nhận là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn. Đến ngày 13/5/2022, do

tự nhận thức được nghĩa vụ của mình phải khai báo đúng sự thật nên ông Lương Văn M cùng vợ là Lù Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định được:**

- Hiện trường chung:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường dải nhựa, cong cua tầm nhìn hạn chế, bên phải đường theo chiều Chiềng Bôm ra tỉnh lộ 108 là ta luy dương, bên trái là khu vực dân cư sinh sống, đường dốc lên theo hướng Chiềng Bôm ra tỉnh lộ 108.

Mặt đường nhựa rộng 3,40m. Lề đường trái rộng 1,30m. Lề đường phải rộng 1,50m. Rãnh thoát nước bên phải rộng 1,0m; sâu 0,50m. Chiều hướng vụ tai nạn được tính theo chiều hướng Chiềng Bôm ra tỉnh lộ 108.

+ Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên: Vết (1) là vết cà trượt; vết (2) là tâm trục bánh sau xe mô tô; vết (3) là vết dầu loang; vết (4) là vết dịch màu nâu đỏ đã khô; vết (5), (6) là vết cà trượt. Dấu vết được đánh số thứ tự từ (1) đến (6).

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường làm chuẩn: Lấy cột biển báo “ Cầu bản lý trình km 02 + 800 chiều dài cầu L= 4m ” làm điểm mốc cố định và lấy lề đường phải chiều Chiềng Bôm ra tỉnh lộ 108 làm chuẩn.

- Hiện trường cụ thể: Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết xác định được: Đo từ điểm mốc cố định bên hành lang đất trái chiều Chiềng Bôm ra tỉnh lộ 108 14,50m là tâm đầu vết (1). Vết (1) là vết cà trượt để lại trên mặt đường nhựa vết có chiều hướng từ Chiềng Bôm đi tỉnh lộ 108 đầu vết bập sâu xuống mặt đường nhựa, trên mặt vết để lại lớp bột đá màu trắng, vết (1) có kích thước 2,73m x 0,4m đầu vết (1) cách mép đường nhựa phải 2,43m, cuối vết (1) là điểm dừng đỗ ở tư thế cuối cùng của giá đỡ chân phía trước bên trái xe mô tô không có biển kiểm soát số máy 005854; cuối vết (1) cách mép đường nhựa phải 2,50m. Đo từ đầu vết (1) về hướng tỉnh lộ 108 2,30m là tâm điểm (2); điểm (2) là tâm trục bánh sau xe mô tô không có biển kiểm soát tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường nhựa phải tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường nhựa phải 2,50m, đo từ tâm điểm (2) lệch sang trái về phía tỉnh lộ 108 0,70m là tâm điểm (3), điểm (3) là vết dầu để lại trên mặt đường nhựa, điểm (3) có kích thước 0,30m x 0,34m tâm điểm (3) cách mép đường nhựa phải 2,70m. Đo từ đầu vết (1) về phía tỉnh lộ 108 xuống rãnh thoát nước phải theo chiều Chiềng Bôm tỉnh lộ 108 7,10m là tâm điểm (4), điểm (4) để lại vết dịch màu nâu đỏ đã khô, điểm (4) có kích thước 0,35m x 0,25m, tâm điểm (4) cách mép đường nhựa phải 1,70m đo từ tâm điểm (4) về phía đường tỉnh lộ 108 lên thành bê tông rãnh thoát nước bên phải 0,30m là tâm điểm (5) điểm (5) là vết cà trượt để lại trên thành bê tông rãnh thoát nước bên phải vết có chiều hướng từ Chiềng Bôm ra tỉnh lộ 108 trên vết để lại lớp mùn cao su màu đen và lớp bột đá màu trắng vết (5) có kích thước 2,60m x 0,1m, tâm đầu vết (5) cách mép đường nhựa phải 1,90m, tâm cuối vết (5) cách mép đường nhựa phải

1,70m. Đo từ đầu vết (5) lệch sang trái lên mép bê tông rãnh thoát nước bên phải 1,50m là tâm đầu vết (6) vết (6) là vết cà trượt chạy dọc theo mép ngoài phía trên của thành rãnh thoát nước bên phải vết có chiều hướng Chiềng Bôm – tỉnh lộ 108 vết (6) làm sới lớp đất và cỏ bên lề đường đất phải vết có kích thước 1,80m x 0,2m, đầu vết (6) cách mép đường nhựa phải 0,90m cuối vết (6) cách mép phải 0,70m.

Bánh lốp phía trước và phía sau bên trái xe ô tô BKS 26A 038.36 nằm trên mép đường nhựa phải tâm trục bánh trước xe ô tô bên phải cách mép đường nhựa phải 1,40m. Tâm trục bánh sau xe mô tô không biển kiểm soát số máy 005854 cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 26A 038.36 9,50m. Xung quanh hiện trường trồng vòng bán 50m không có biển báo giao thông.

- Quá trình khám nghiệm cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các vật chứng sau:

+ Một xe ô tô mang biển kiểm soát: 26A- 038.36 và giấy tờ xe ô tô.

+ Một xe mô tô không biển kiểm soát, số máy: 005854.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Lường Văn K xác định được:**

- Đầu: cằm phải có vết thương rách da kích thước (3 x 01) cm.

+ Giữa cằm có vết thương rách da kích thước (3 x 0,4) cm.

+ Chẩm trái có vết 02 vết thương rách da kích thước vết 1 kích thước (3,5 x 01) cm, vết 2 kích thước (3 x 01) cm.

+ Gõ thăm dò có dấu hiệu vỡ xương sọ.

+ Toàn bộ vùng chẩm thái dương trái xây xước bầm tím kích thước (10 x 6) cm.

- Mặt: toàn bộ vùng trán phải có vết thước lóc da để lộ xương sọ kích thước (16 x 9) cm.

+ Toàn bộ vùng má phải, mũi, môi trên có đám xây xước da kích thước (15 x 10) cm.

+ Vùng cằm có đám xây xước da kích thước (5 x 4) cm.

+ Sờ nắn thấy gãy xương chính mũi.

- Cổ: sờ nắn không phát hiện tổn thương.

- Ngực: ngực bên phải có đám xây xước da kích thước (11 x 5) cm, mạn sườn phải có đám xây xước da kích thước (15 x 6) cm.

- Bụng:

+ Vùng bụng bên phải có đám xây xước da kích thước (25 x 14) cm.

+ Vùng hố chậu phải có đám xây xước da kích thước (24 x 14) cm kéo dài sang vùng mạn sườn phải.

- Lưng: toàn bộ vùng lưng có nhiều vết xây xước da, chiều hướng đan xen nhau không rõ hình.

- Mông: mông bên trái có vết xây xước da, kích thước (16 x 13) cm, sờ nắn thấy vỡ xương chậu bên trái.

- Tay: Mỏm vai phải có đám xây xước da kích thước (8 x 7) cm.

+ Mặt ngoài phía trước cánh tay phải kéo xuống cẳng tay có đám xây xước da kích thước (33 x 13) cm, toàn bộ mu bàn tay phải có đám xây xước da kích thước (13 x 10) cm.

+ Mặt ngoài cánh tay trái kéo dài xuống cẳng tay có đám xây xước da kích thước (25 x 8) cm.

+ Mu bàn tay trái có đám xây xước da kích thước (6 x 2,5) cm.

- Chân: Gối bên phải có đám xây xước da kích thước (7 x 3) cm.

+ Mặt ngoài khớp khuỷu chân trái có vết xây xước da kích thước (7 x 1,5) cm. Bộ phận sinh dục, hậu môn bình thường.

- Mổ tử thi: Phẫu thuật rạch da vùng ngực: tổ chức dưới da vùng ngực bầm tím tụ máu. Gãy đầu 1/3 trên và 1/3 dưới xương ức, gãy cung trước xương sườn 3, 4 bên phải. Trong khoang ngực trái chứa nhiều máu loãng lẫn máu cục. Mặt trước nhu mô phổi hai bên có nhiều đám đưng dập, tụ máu màu đen. Màng ngoài tim có đám đưng dập tụ máu đen.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô mang biển kiểm soát 26A - 038.36 nhãn hiệu Toyota, loại xe Innova để lại những dấu vết sau:**

- Dấu vết trên phương tiện:

+ Nắp capo có vết va đập mới, chiều hướng từ trước về sau, vết làm móp méo phần góc bên phải nắp capo, vết có kích thước (34 x 32) cm.

+ Ốp ngoài hệ thống tản nhiệt mặt ca lăng có vết va đập mới làm cong vênh mặt kim loại ở góc trên bên phải kích thước (12 x 5) cm và làm vỡ mặt dưới của ốp nhựa kích thước (45 x 8) cm.

+ Chắn đà trước có vết va đập mới làm bật bung khỏi vị trí ban đầu và nứt vỡ, móp méo, tại góc trên chắn đà có kích thước (7 x 4,5) cm, tại góc dưới ở giữa chắn đà có kích thước (31 x 12) cm, tại góc dưới bên phải có kích thước (31 x 28) cm.

+ Biển số được gắn trên chắn đà trước có vết va đập mới làm cong vênh mài mòn phần chữ, phần số trên mặt biển số, trên mặt vết bám dính lớp đất màu nâu, vết có kích thước (30 x 13) cm.

- Kỹ thuật an toàn, phương tiện: Hệ thống phanh trước, phanh sau vẫn hoạt động bình thường.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô không có biển kiểm soát, số khung 000022, số máy 005854 liên quan đến vụ tai nạn để lại những dấu vết sau:**

- Dấu vết trên phương tiện:

+ Tay lái bên trái có vết va đập làm đầy cong chiều hướng từ trên xuống dưới, lệch so với vị trí ban đầu 3cm.

+ Tại vị trí đầu cần phanh và công tắc đèn còi có vết cà trượt mới chiều hướng từ trước về sau vết làm mài mòn phần sơn màu đen, bên ngoài để lộ phần kim loại màu bạc, trên mặt vết bám dính lớp bột đá màu trắng vết có kích thước (8 x 5) cm.

+ Vành bánh lốp có vết va đập mới làm móp méo không rõ hình dạng, vết có kích thước (50 x 56) cm.

+ Trục M ơ có vết va đập mới làm bật bung khỏi vị trí bắt giữ ban đầu, vết nứt vỡ có kích thước (15 x 4,5) cm.

+ Nan hoa vành bánh trước bị dơi khỏi vị trí bắt giữ ban đầu 05 chiếc.

+ Giá đỡ chân phía trước bên trái có vết va đập mới làm giá bị đẩy từ trước về sau, lệch so với vị trí bắt giữ ban đầu 13cm, vết làm mài mòn phần đầu kim loại, phần cao su trên mặt vết có bám dính lớp bột đá màu trắng vết có kích thước (4 x 3,5) cm.

+ Giá đỡ chân phía sau bên trái có vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước về sau, trên mặt vết để lại lớp bột đá màu trắng vết có kích thước (2,5 x 2) cm.

- **Kỹ thuật an toàn, phương tiện:** Hệ thống phanh trước đã bị hư hỏng, Hệ thống phanh sau vẫn hoạt động bình thường.

*** Về điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông :**

+ Đối với người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26A-038.36 Lù Thị H chưa có giấy phép lái xe theo quy định, tại thời điểm kiểm tra, nồng độ cồn trong hơi thở của Lù Thị H là “0,00 miligam/lít khí thở”, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu : Âm tính với chất ma túy. Do đó, Lù Thị H không đủ điều kiện điều khiển phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 26A-038.36 tham gia giao thông.

+ Đối với người điều khiển phương tiện xe mô tô không có biển kiểm soát, số khung 000022, số máy 005854 anh Lường Văn K có giấy phép lái xe mô tô theo đúng quy định do vậy anh Lường Văn K đủ điều kiện điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông.

*** Về hậu quả vụ tai nạn giao thông:**

+ Thiệt hại về tính mạng:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 55/TT ngày 12/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định : Đa vết thương xây xước, rách da trên cơ thể. Gãy xương ức. Gãy xương sườn III, IV cung trước bên phải. Trong khoang ngực có nhiều máu loãng, máu cục. Đụng dập nhu mô phổi. Đụng dập màng ngoài tim. Vỡ khung chậu; 2. Nguyên nhân chết : Chấn thương ngực kín, tràn máu nhu mô phổi là nguyên nhân gây tử vong.

+ Thiệt hại về tài sản :

Tại kết luận định giá tài sản số: 14/HĐĐG ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu, kết luận: Thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe ô tô biển kiểm soát 26A- 038.36 là: 3.200.000 đồng. Thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR loại xe Win không biển kiểm soát, số máy 000022; số khung 005584 là 810.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là: 4.010.000 đồng.

***Về nguyên nhân gây tai nạn giao thông:**

Quá trình điều tra xác định được nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi của Lù Thị H không có giấy phép lái xe theo quy định mà vẫn điều khiển xe ô tô

mang biển kiểm soát 26A - 038.36 tham gia giao thông không đi bên phải theo chiều đi của mình mà đi vào cua lấn chiếm phần đường dành cho xe đi ngược chiều (lấn 0,73 cm). Hành vi của Lò Thị H đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Tại khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ quy định :

Điều 9. Quy tắc chung:

Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Hậu quả vụ tai nạn làm 01 người tử vong, do vậy hành vi của Lò Thị H đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, có tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi xảy ra tai nạn thì Lò Thị H và Lương Văn M đã thỏa thuận bồi tH các khoản chi phí gồm: Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện hợp pháp của bị hại anh Lương Văn K là ông Lương Văn H(*Bố của anh K*), bà Lò Thị T(*mẹ của anh K*) và chị Lò Thị X (*Vợ của anh K đồng thời là người đại diện hợp pháp của hai cháu Lương Văn V, Lương Văn K*) với tổng số tiền là: 205.000.000đồng, đã nhận đủ số tiền này không có yêu cầu đề nghị bồi tH gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lò Thị H và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Lương Văn M.

Bản cáo trạng số: 133/CT-VKS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Thị H về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, Lò Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội : Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Thị H mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bị cáo là 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/10/2022.

Giao bị cáo Lò Thị H cho UBND thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Lò Thị H có trách nhiệm phối

hợp với UBND thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự : Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lường Văn H(*Bố của anh K*), bà Lò Thị T(*mẹ của anh K*) và chị Lò Thị X (*chị X đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của hai cháu Lường Văn V, Lường Văn K*) và bị cáo Lò Thị H, ông Lường Văn M đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Lò Thị H, ông Lường Văn M bồi tH tất cả các khoản : Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện hợp pháp của bị hại Lường Văn K với tổng số tiền là: 205.000.000đồng, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lường Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X đã nhận được số tiền 205.000.000đồng. Không có yêu cầu bồi tH gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Trả lại cho chị Lò Thị X : Một xe mô tô, không có biển số, nhãn hiệu VECSTAR , màu sơn đen, số khung 000022; số máy 005854, xe đã qua sử dụng cũ, xe bị vỡ hỏng nhiều chỗ.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho ông Lường Văn M: Một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26A 038.36, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, số khung 43G899257415, số máy 1TR6733345, màu sơn ghi vàng, xe đã qua sử dụng và toàn bộ giấy tờ xe.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự được kháng cáo theo quy định.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lường Văn H, chị Lò Thị X (chị X đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của hai cháu Lường Văn V, Lường Văn K) : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như Viện kiểm sát đã nêu trong bản luận tội đã nhận được số tiền 205.000.000 đồng là tiền bồi thường các khoản : Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thương gât về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy, không có yêu cầu bị cáo Lò Thị H và ông Lường Văn M bồi thường gì thườngêm và về hình phạt đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lò Thị H mức thườnggấp nhất, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của bị đơn dân sự ông Lường Văn M : Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát ông và bị cáo Lò Thị H đã bồi thường cho người đại diện

hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X (chị X đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của hai cháu Lương Văn V, Lương Văn K) số tiền 205.000.000 đồng. Ông đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu trả lại một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26A 038.36, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, số khung 43G899257415, số máy 1TR6733345, màu sơn ghi vàng, xe đã qua sử dụng và toàn bộ giấy tờ xe, không có yêu cầu đề nghị gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đã nhận thường xuyên rõ về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình công tác lãnh đạo quản lý và dạy học luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 205.000.000 đồng, bị cáo có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục được tặng nhiều bằng khen, giấy khen, nhiều năm được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được tặng thưởng Kỷ niệm chương về sự nghiệp giáo dục, gia đình có công với cách mạng, bị cáo là phụ nữ người dân tộc thiểu số, bị cáo bị bệnh tiểu đường tuýp 3 và bệnh tuyến giáp thường xuyên ốm đau bệnh tật, còn phải nuôi con nhỏ, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục được giảng dạy để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thường vụ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thường vụ tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại : Bà Lò Thị T ủy quyền cho ông Lương Văn H tham gia tố tụng. Xét thấy, tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp đều đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Khoảng 11 giờ ngày 04/5/2022, Lò Thị H sau khi được chồng là ông Lương Văn M điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Innova mang biển kiểm soát : 26A - 038.36 đến đón tại Trường Mầm non Kim Đồng, xã Chiềng Bôm,

huyện Thuận Châu để đi về nhà. Trên đường về nhà ông Lường Văn M tiếp tục điều khiển xe ô tô trên đường tỉnh lộ 117 theo hướng UBND xã Chiềng Bôm ra đường tỉnh lộ 108, đi được khoảng 05 mét thì Lù Thị H nói với ông Lường Văn M là cho Lù Thị H thử lái xe ô tô. Dù biết Lù Thị H chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng ông Lường Văn M vẫn đồng ý và để cho Lù Thị H điều khiển xe ô tô, ông Lường Văn M ngồi lên ghế phụ. Khi Lù Thị H điều khiển xe ô tô đi đến Km 02+ 800m đường tỉnh lộ 117 thuộc địa phận bản Cún, xã Chiềng Bôm đây là đoạn đường cong cua từ phải sang trái thì do Lù Thị H điều khiển xe ô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình mà đi vào cua lấn chiếm phần đường dành cho xe đi ngược chiều (lấn 0,73 cm) làm xe ô tô của Lù Thị H điều khiển va chạm, đâm chính diện với xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Vecstar, loại xe Win do anh Lường Văn Kđang lưu thông theo hướng ngược chiều đang đi đúng phần đường bên phải theo hướng lưu thông. Sau va chạm xe ô tô đẩy xe mô tô đổ trượt xuống mặt đường và đẩy anh Kngã xuống rãnh thườngoát nước bên phải theo hướng UBND xã Chiềng Bôm ra đường tỉnh lộ 108. Sau va chạm thì Lù Thị H phanh xe điều khiển xe đi ô tô đi được khoảng 7 m thì ô tô mới dừng lại Lù Thị H và ông M xuống xe thì thấy anh Kđang bị thương nặng nên ông M đã gọi người dân ở gần đó cùng Lù Thị H đưa Kđi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu. Hậu quả anh Lường Văn K bị thương nặng dẫn đến tử vong. Ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản là 4.010.000 đồng, trong đó : Thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe ô tô biển kiểm soát 26A 038.36 là: 3.200.000 đồng. Thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR loại xe Win không biển kiểm soát là 810.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thườngên nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra như : Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm và giải phẫu tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận số: 1036/GĐPY ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Lù Thị H đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, thực hiện với lỗi vô ý, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bởi tội phạm bị cáo thực hiện là hành vi vi phạm các quy định trực tiếp, nhằm đảm bảo an toàn trong các hoạt động của phương tiện giao thông đường bộ, thiệt hại về tính mạng, tài sản. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa

phương. Do đó cần có mức hình phạt nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo đã chủ động, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo trong quá trình công tác được tặng nhiều Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua hoạt động công đoàn, nhiều năm được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được tặng thưởng Kỷ niệm chương về sự nghiệp giáo dục đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Ngoài ra bị cáo là phụ nữ người dân tộc thiểu số, thường xuyên ốm đau bệnh tật bị bệnh tiểu đường tuýp 3 và bệnh tuyến giáp, còn phải nuôi con nhỏ, có bố đẻ, bố mẹ chồng là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, có mẹ đẻ được tặng bằng khen của UBND tỉnh Sơn La, có chồng được tặng bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh Sơn La, bản thân bị cáo trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen trong công tác giáo dục và là giáo viên dạy giỏi cấp huyện, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân : Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự trong quá trình công tác lãnh đạo, quản lý và giảng dạy luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại đều đề nghị cho bị cáo được hưởng mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử, thấy rằng : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định để cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội bởi bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng mức án phạt tù cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, cho bị cáo cơ hội cải tạo ngoài cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước, thể hiện đường lối xét xử nghiêm trị kết hợp giáo dục cải tạo nên áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình trực tiếp giám sát, giáo dục. Trong

trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Ngoài hình phạt chính bị cáo Lù Thị H còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nay xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Lường Văn M đã có hành vi biết rõ Lù Thị H không có giấy phép lái xe ô tô, không đủ điều kiện để điều khiển phương tiện xe ô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng vẫn giao xe ô tô biển kiểm soát 26A- 038.36 cho Lù Thị H điều khiển tham gia giao thông gây thiệt hại làm chết người do vậy hành vi của Lường Văn M đã cấu thành tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Ngày 26/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lường Văn M về tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra xác định được Lường Văn M phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại và được những người đại diện pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải, có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Căn cứ khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự nên ngày 01/8/ 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Lường Văn M về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về bồi thường dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận sự tự nguyện thương góa thuận giữa bị cáo, ông Lường Văn M và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lường Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X (*chị X đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của hai cháu Lường Văn V, Lường Văn K*) về việc bị cáo và ông Lường Văn M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại như sau : Bồi thường tất cả các khoản mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thương gât về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy tổng số tiền là: 205.000.000 đồng, ông Lường Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X đã nhận được số tiền 205.000.000 đồng, không có yêu cầu đề nghị gì thường gêm căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với một xe mô tô, không có biển số, nhãn hiệu VECSTAR , màu sơn đen, số khung 000022; số máy 005854, xe đã qua sử dụng cũ, xe bị vỡ hỏng nhiều chỗ. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô là thuộc quyền sở hữu, quản lý hợp pháp, là tài sản chung của chị Lò Thị X và anh Lường Văn K. Tại phiên tòa chị Lò Thị X có ý kiến xin lại xe để làm phương

tiện đi lại cho gia đình vì vậy cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lò Thị X căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho ông Lường Văn M: Một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26A 038.36, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, số khung 43G899257415, số máy 1TR6733345, màu sơn ghi vàng, xe đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe, hạng A1, B2 số: 140140009573 mang tên Lường Văn M do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 24/7/2015, có giá trị đến ngày 24/7/2025; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, xe máy số: 014114, tên chủ xe : Lường Văn M, biển số đăng ký: 26A-038.36 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2018; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện tham gia cơ giới đường bộ số : 6839650, biển đăng ký xe : 26A-038.36 do công ty cổ phần đăng kiểm cơ giới thường vụ bộ Sơn La cấp ngày 29/5/2021, có giá trị hết ngày 28/5/2022; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số: 0055870 mang tên chủ xe Lường Văn M, biển kiểm soát 26A 038.36 căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lù Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lù Thị H phạm tội : Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lù Thị H 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/10/2022).

Giao bị cáo Lù Thị H cho Ủy ban nhân dân Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Lù Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự : Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự tuyên :

Chấp nhận sự tự nguyện thường gả thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X (*chị X là người đại diện hợp pháp của hai cháu Lương Văn V, Lương Văn K*) và bị cáo Lò Thị H, ông Lương Văn M đã tự nguyện thường gả thuận: Bị cáo Lò Thị H, ông Lương Văn M bồi thường tất cả các khoản : Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thương về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu Lương Văn Vui, Lương Văn K một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X (*chị X đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của hai cháu Lương Văn V, Lương Văn K*) với tổng số tiền là: 205.000.000 đồng (hai trăm linh năm triệu đồng), ông Lương Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X đã nhận được số tiền 205.000.000 đồng (hai trăm linh năm triệu đồng), không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên : Trả lại cho chị Lò Thị X : Một xe mô tô, không có biển số, nhãn hiệu VECSTAR , màu sơn đen, số khung 000022; số máy 005854, xe đã qua sử dụng cũ, xe bị vỡ hỏng nhiều chỗ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho ông Lương Văn M:

+ Một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26A 038.36, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, số khung 43G899257415, số máy 1TR6733345, màu sơn ghi vàng, xe đã qua sử dụng.

+ 01 giấy phép lái xe, hạng A1, B2 số: 140140009573 mang tên Lương Văn M do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 24/7/2015, có giá trị đến ngày 24/7/2025.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, xe máy số: 014114, tên chủ xe : Lương Văn M, biển số đăng ký: 26A-038.36 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2018.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện tham gia cơ giới đường bộ số : 6839650, biển đăng ký xe : 26A-038.36 do công ty cổ phần đăng kiểm cơ giới thương gũy bộ Sơn La cấp ngày 29/5/2021, có giá trị hết ngày 28/5/2022.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số: 0055870 mang tên chủ xe Lương Văn M, biển kiểm soát 26A 038.36.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lù Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo Lù Thị H, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn H, bà Lò Thị T, chị Lò Thị X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lò Thị X được kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự ông Lương Văn M được quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy Thuận Châu;
- Công an huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND Thị trấn T, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Tiến Hải

